

Số: 17 /2023/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 15 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn
tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn
mới giai đoạn 2021-2025;*

*Thực hiện Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn
2021-2025;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xã nông thôn mới
kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Quy định
xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025).

Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 là căn cứ để
chỉ đạo, xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai, đánh giá kết quả thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại các xã trên địa bàn
tỉnh; là cơ sở để đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiêu chí và công nhận “xã nông
thôn mới kiểu mẫu” trên địa bàn tỉnh Hà Nam ~~giai đoạn~~ 2021 - 2025.

Điều 2. Nhiệm vụ của các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,
thành phố:

1. Các Sở, ngành được giao phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí

a) Căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và điều kiện thực tế của
tỉnh, các Sở, ngành ban hành Văn bản hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí về
xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 do
ngành phụ trách trong thời gian 20 ngày kể từ ngày ký ban hành Quyết định này.

b) Trong quá trình hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực
hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn

2021-2025 nêu trên, nếu có vấn đề mới phát sinh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan kịp thời nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy định nêu trên bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn.

c) Các Sở, ngành có trách nhiệm hướng dẫn thủ tục, hồ sơ minh chứng, thẩm định hồ sơ, đánh giá mức độ đạt chuẩn từng chỉ tiêu, tiêu chí được giao phụ trách đối với từng xã để phục vụ công tác thẩm định đề nghị xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí thuộc Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 sau đạt chuẩn trên địa bàn để đảm bảo phát triển nông thôn bền vững.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ vào hướng dẫn của các Sở, ngành phụ trách tiêu chí xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện đánh giá từng chỉ tiêu, tiêu chí của các xã trên địa bàn theo Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025.

b) Hướng dẫn và chỉ đạo các xã rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí theo Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025.

c) Hàng năm, các huyện, thị xã, thành phố đánh giá, thẩm tra kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của các xã. Hoàn thiện hồ sơ trình đề nghị thẩm định xét, công nhận xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 3 năm 2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo TW các CTMTQG;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VPUB: LĐVP, NNTNMT, TH;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT.

L/NN/2023/QĐ03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Quốc Huy

QUY ĐỊNH
XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM
GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số: 17 /2023/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU TỈNH HÀ NAM GIAI ĐOẠN 2021-2025:

- Là xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.
- Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm, do Cục Thống kê hướng dẫn và đánh giá, thẩm định.
- Có ít nhất một mô hình thôn thông minh, cụ thể:

STT	Tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
1	Có Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn	- Có Quyết định của Ủy ban nhân dân xã thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng do Trưởng thôn làm Tổ trưởng và các thành viên tại chỗ (sống và làm việc trên địa bàn thôn). - Tổ công nghệ số cộng đồng còn trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân trên địa bàn thôn sử dụng công nghệ số.	
2	Giao tiếp thông minh	Trưởng thôn thiết lập kênh giao tiếp giữa trưởng thôn và người dân trong thôn qua mạng xã hội như: Zalo, Mocha... để tuyên truyền, trao đổi các vấn đề liên quan đến kinh tế, xã hội của thôn và tiếp nhận phản ánh của nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn thôn.	Sở Thông tin và Truyền thông
3	Thương mại điện tử	Các hộ sản xuất, kinh doanh, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn thôn (gọi tắt là hộ sản xuất, kinh doanh) có đăng ký tham gia một trong các sàn thương mại điện tử: PostMart.vn, VoSo.vn và Santhuongmaihanam.com.vn ... để kết nối, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, thêm các kênh phân phối mới, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.	

4	Dịch vụ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - 70% người dân được hướng dẫn cài đặt và sử dụng các ứng dụng và nền tảng tư vấn, hỗ trợ chăm sóc tư vấn sức khỏe trên thiết bị thông minh. - Các hộ sản xuất, kinh doanh ứng dụng giải pháp truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa, đặc biệt là các sản phẩm nông sản, các mặt hàng tiêu thủ công nghiệp đặc thù của thôn (nếu có). - Nhà văn hóa thôn được trang bị trạm phát Wifi kết nối Internet. - 100% hộ gia đình trong thôn được gắn mã địa chỉ trên nền tảng bản đồ số. - Tối thiểu 80% hộ gia đình có kết nối Internet cáp quang và 90% hộ gia đình có điện thoại thông minh. 	
5	Quảng bá - Thương hiệu	Phối hợp với các kênh truyền thông, truyền hình để đưa tin, bài viết, phóng sự về mô hình thôn thông minh; quảng bá các thương hiệu của các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của thôn trên các kênh truyền thông trực tuyến như: Trang thông tin điện tử của xã, Cổng Thông tin điện tử của cấp huyện. Tần suất 01 tin, bài/tháng.	

4. Đạt tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất, cụ thể:

TT	Lĩnh vực nổi trội	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
1	Sản xuất	<ul style="list-style-type: none"> - Có ít nhất 02 HTX hoạt động có hiệu quả, có liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo ổn định, bền vững. - Có ít nhất 01 mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị ứng dụng công nghệ cao đảm bảo an toàn thực phẩm, sản phẩm có truy xuất nguồn gốc. Giá trị sản xuất đạt trên 1 tỷ đồng/ha đất canh tác/năm đối với trồng trọt, nuôi trồng thủy sản; Giá trị sản xuất đạt trên 2 tỷ đồng/năm đối với mô hình chăn nuôi. 	Sở Nông nghiệp & PTNT
2	Giáo dục	100% trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có ít nhất 02 trường (mầm non, phổ thông công lập) đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.	Sở Giáo dục và Đào tạo

3	Văn hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Văn hóa, thể thao của xã đạt chuẩn theo quy định và có đủ các trang thiết bị bảo đảm cho việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ của toàn xã. - Hàng năm có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được cấp có thẩm quyền phê duyệt đạt chuẩn. - Có mô hình hình hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình tiêu biểu, thu hút từ 70% trở lên số người dân thường trú trên địa bàn tham gia. - Mỗi thôn có ít nhất 01 câu lạc bộ, tổ, đội văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao hoạt động thường xuyên, hiệu quả. 	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Có ít nhất 01 điểm du lịch cộng đồng (hoặc điểm du lịch) được công nhận theo quy định. - Cộng đồng dân cư, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch trên địa bàn thực hiện tốt ứng xử văn minh với du khách. Thực hiện tiếp nhận, giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của du khách. 	
5	Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định đạt 100%. - Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả đạt từ 80% trở lên. - Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đạt từ 60% trở lên. - Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt từ 95% ^{DANH} trở lên. - Có mô hình bảo vệ môi trường (mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp thôn ^{ĐÃ} nhân ^{đã} trở ^{đã} lên ^{đã} hợp ^{đã} tác ^{đã} xã ^{đã} tổ ^{đã} hợp ^{đã} tác ^{đã} đội ^{đã} nhóm ^{đã} tham ^{đã} gia ^{đã} thực ^{đã} hiện ^{đã} thu ^{đã} gom ^{đã} vận ^{đã} chuyển ^{đã} xử ^{đã} ly ^{đã} chất ^{đã} thải ^{đã} rắn ^{đã} vệ ^{đã} sinh ^{đã} đường ^{đã} làng ^{đã} ngõ ^{đã} xóm ^{đã} và ^{đã} các ^{đã} khu ^{đã} vực ^{đã} công ^{đã} cộng; câu lạc bộ, đội tuyển truyền về bảo vệ môi trường...) hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng. - Mỗi xã có từ 01- 03 bể trung chuyển rác thải sinh hoạt đảm bảo đủ diện tích chứa rác và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật: có mái che, nền bê tông, có hệ thống thu gom nước thải, bể trung chuyển được chia làm 03 ngăn (<i>ngăn chứa rác hữu cơ, ngăn chứa rác vô cơ, ngăn chứa rác tái chế</i>). 	Sở Tài nguyên và Môi trường

6	An ninh trật tự	<ul style="list-style-type: none"> - 100% khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý trên địa bàn đăng ký, trong đó có từ 90% trở lên được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”. - Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trên địa bàn phát triển sâu rộng, trong năm đề nghị, được Bộ Công an hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ. 	Công an tỉnh
7	Chuyển đổi số	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng, nâng cấp trang thông tin điện tử của xã đáp ứng đầy đủ thông tin, yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ. - Sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành: 100% các văn bản được xử lý trên hệ thống, được ký số theo quy định (trừ văn bản mật); 100% cán bộ, công chức sử dụng đầy đủ hệ thống theo đúng quy định. - Sử dụng hệ thống Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh: Có tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý trên hệ thống (Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 80%); tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính; tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thực hiện hành toán trực tuyến (chỉ tính đối với các thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ của tổ chức, cá nhân). - Sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh: Có 100% cán bộ, công chức xã được cấp tài khoản; 100% cán bộ, công chức xã thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc. - Sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ: Đảm bảo 100% cán bộ, công chức được cấp và sử dụng chữ ký số đầy đủ theo quy định (đối với tất cả các trường hợp phải thực hiện ký số theo quy định, kể cả ký nháy). 	Sở Thông tin và Truyền thông